

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN LÃNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 18/2022/HNGĐ-ST
Ngày 31-3-2022
V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Chi;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Nhòng;

Ông Vũ Đức Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 269/2021/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 12 năm 2021 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị H, sinh năm 19xx; địa chỉ: Thôn C, xã V, huyện V, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Bùi Văn P, sinh năm 19xx; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Vũ Thị H trình bày:

Chị Vũ Thị H và anh Bùi Văn P xây dựng gia đình với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Tiên Lãng từ ngày 07/02/2017. Trong quá trình chung sống, vợ chồng hoà thuận được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hòa giải nhưng không đạt kết quả. Từ tháng 4 năm 2017 đến nay, vợ chồng sống ly thân, mỗi người ở một nơi và không quan tâm đến nhau. Nay nhận thấy vợ chồng không thể đoàn tụ, chị H yêu

cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh P. Về con chung, tài sản chung: Anh chị không có con chung và tài sản chung.

Tại bản tự khai ngày 31 tháng 12 năm 2021, bị đơn là anh Bùi Văn P trình bày:

Về điều kiện, thời gian vợ chồng đăng ký kết hôn như chị Vũ Thị H trình bày là đúng thực tế. Trong quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình khuyên giải nhưng không đạt kết quả. Vợ chồng sống ly thân đến nay đã 03 năm, mỗi người ở một nơi và không quan tâm đến nhau. Nay, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị H xin ly hôn anh đồng ý. Về con chung, tài sản chung: Vợ chồng không có con chung và tài sản chung.

Do bận công việc nên anh P đã có đơn xin vắng mặt khi Tòa án hòa giải, xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Chị Vũ Thị H khởi kiện xin ly hôn anh Bùi Văn P hiện đang cư trú tại thôn C, xã T, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng.

[2] Bị đơn là anh Bùi Văn P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa, nhưng anh P có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh P.

- Về nội dung:

[3] Quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Thị H và anh Bùi Văn P được xác lập từ ngày 07/02/2017 là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hòa giải nhưng không đạt kết quả. Từ tháng 4 năm 2017 đến nay, anh chị sống ly thân, mỗi người ở một nơi và không quan tâm đến nhau. Nay, chị H xin ly hôn, anh P cũng đồng ý ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, cho chị được ly hôn anh P là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Anh chị không có con chung.

[5] Về tài sản chung: Anh chị xác nhận, vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, thì chị H phải chịu 300.000 đồng, án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Bùi Văn P.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000 đồng, án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006149 ngày 30/12/2021. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, thông báo.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND xã T, huyện T;
- Đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Chi

